

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 04/ĐÌNH BÁCH/2018**

**I. Thông tin về tổ chức cá nhân công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH**

Địa chỉ: 01 Lê Quang Định, Phường 13, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.668.10416

Email: honghanh@dingbach.com

Mã số doanh nghiệp: 0312627075

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: Cốc tập uống Pur (Pur Natural Extension Multi Grasp Drinking Cup)

2. Thành phần: Sản phẩm làm bằng nhựa PP.

3. Hạn sử dụng: Không áp dụng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: không có bao bì.

- Quy cách bao gói: 01 cốc 150ml hoặc 01 cốc 250ml.

5. Tên và địa chỉ nhà sản xuất:

- Tên nhà sản xuất: Royal Industries (Thailand) Public Company Limited.

- Địa chỉ: 126 Moo 6, Sethakij 1 Road, Omnoi, Krathumban, Samutsakorn 74130, Thailand.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (*Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến*).

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức kinh doanh sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số: QCVN 12-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa tổng hợp.

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

*Tp Hồ Chí Minh, ngày .24. tháng ..03.. năm 2018*

**CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH**

*(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)*

**GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Kim Tùng*

## BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT

### 1. Yêu cầu kỹ thuật:

#### 1.1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: thành phẩm hình trụ tròn có quai cầm
- Màu sắc: Nhiều màu như: Xanh dương, xanh lá, hồng, cam.
- Mùi vị: Không mùi

#### 1.2. Các chỉ tiêu về mức phơi nhiễm:

| TT | Tên chỉ tiêu                                                                                                 | Đơn vị tính | Mức tối đa |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------|
| 1  | Hàm lượng Kim loại nặng trong dung dịch ngâm thôi là Acid acetic 4% với thời gian 30 phút ở nhiệt độ 60 độ C | µg/ml       | 1          |
| 2  | Lượng KMnO <sub>4</sub> sử dụng trong dung dịch ngâm thôi là nước với thời gian 30 phút ở nhiệt độ 60 độ C.  | µg/ml       | 10         |
| 3  | Cặn khô trong dung dịch ngâm thôi là Heptan với thời gian 1 giờ ở nhiệt độ 25 độ C.                          | µg/ml       | 30         |
| 4  | Cặn khô trong dung dịch ngâm thôi là nước với thời gian 30 phút ở nhiệt độ 60 độ C.                          | µg/ml       | 30         |

#### 1.3. Các chỉ tiêu về thử vật liệu:

| TT | Tên chỉ tiêu     | Đơn vị tính     | Mức tối đa |
|----|------------------|-----------------|------------|
| 1  | Hàm lượng chì    | $\mu\text{g/g}$ | 100        |
| 2  | Hàm lượng cadmin | $\mu\text{g/g}$ | 100        |

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

*Tp Hồ Chí Minh, ngày ..24.. tháng ..03.. năm 2018*

### **CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH**

*(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)*

**GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Kim Tùng*

# MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Mặt trước

**Cốc tập uống Pur** (Pur Natural Extension  
Multi Grasp Drinking Cup)  
**Số công bố:** 04/ĐÌNH BACH/2018

**(MS: 9003)**

Quy cách bao gói: 01 cốc 150ml

Dành cho bé trên 6 tháng

**Thành phần cấu tạo:** làm bằng nhựa PP

**Sản phẩm không chứa BPA**

**Hướng dẫn sử dụng:** dùng để cho trẻ tập  
uống bằng cốc

- Gài nút silicone bên trong để ngăn rò rỉ nước khi di chuyển.
- Tránh dùng muỗng cọ chà mạnh hay dùng chất tẩy rửa đậm đặc.
- Phải có sự giám sát của người lớn khi trẻ sử dụng.

Mặt sau

**Xuất xứ:** Thái Lan

**Nhà sản xuất:** Royal Industries (Thailand)

Public Company Limited.

Địa chỉ: 126 Moo 6, Sethakij 1 Road,

Omnoi, Krathumban, Samutsakorn 74130,  
Thailand.

**Nhà nhập khẩu:** Công ty TNHH Đình Bách

01 Lê Quang Định, Phường 13, Quận 5,

Tp.Hồ Chí Minh;

ĐT: 028.668.10416

Email: info@dingbach.com;

Website: www.purvietnam.com

**Nhà phân phối:** Công ty TNHH PP&DV

Hùng Cường

Địa chỉ: E6/36A Thới Hòa, Ấp 5, Xã Vĩnh  
Lộc A,

Huyện Bình Chánh, TP.HCM

Điện thoại: 028.7300.9888

**Cốc tập uống Pur** (Pur Natural Extension  
Multi Grasp Drinking Cup)  
**Số công bố:** 04/ĐÌNH BACH/2018

**(MS: 9004)**

Quy cách bao gói: 01 cốc 250ml

Dành cho bé trên 6 tháng

**Thành phần cấu tạo:** làm bằng nhựa PP

**Sản phẩm không chứa BPA**

**Hướng dẫn sử dụng:** dùng để cho trẻ tập  
uống bằng cốc

- Gài nút silicone bên trong để ngăn rò rỉ nước khi di chuyển.
- Tránh dùng muỗng cọ chà mạnh hay dùng chất tẩy rửa đậm đặc.
- Phải có sự giám sát của người lớn khi trẻ sử dụng.

**Xuất xứ:** Thái Lan

**Nhà sản xuất:** Royal Industries (Thailand)

Public Company Limited.

Địa chỉ: 126 Moo 6, Sethakij 1 Road,

Omnoi, Krathumban, Samutsakorn 74130,  
Thailand.

**Nhà nhập khẩu:** Công ty TNHH Đình Bách

01 Lê Quang Định, Phường 13, Quận 5,

Tp.Hồ Chí Minh;

ĐT: 028.668.10416

Email: info@dingbach.com;

Website: www.purvietnam.com

**Nhà phân phối:** Công ty TNHH PP&DV

Hùng Cường

Địa chỉ: E6/36A Thới Hòa, Ấp 5, Xã Vĩnh  
Lộc A,

Huyện Bình Chánh, TP.HCM

Điện thoại: 028.7300.9888

Tp Hồ Chí Minh, ngày .24. tháng .03.. năm 2018

**CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH**

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)

**GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Kim Tùng

Bình 150ml



Natural Easy Grasp Handle. Triangle Handle, fit to tiny hand of baby. Specially designed spout. Non spill easy grip

**Storage & Care :**

- 100% dishwasher safe (top rack only) and sterilizable.
- It is recommended that you boil the silicone spout for 5 minutes before the first use.
- Before each use, sterilize all parts of bottle by immersing in boiling water, or by using an electric or microwave steam sterilizer.
- Spout should be thrown away if worn, damaged, or punctured.

**For your child's safety and health: WARNING!**

- Always check temperature before feeding.
- Prolonged sucking will cause tooth decay.
- Straws are not suitable for a child under 6 months.
- Always use this product with adult supervision.
- Keep all components, not in use, out of the reach of children.
- Do not put in microwave.
- Do not clean or allow to come into contact with solvents or harsh chemicals.

**www.purbrands.com**

**PÜR** is trademark of Royal Industries (Thailand) Plc.  
126 Moo 6 Sethakij 1 Rd. Omnoi, Krathumban, Samutsakorn  
74130 Thailand Tel: +66(0) 2810 4461-2  
E-mail: customerservice@purbrands.com

**MADE IN THAILAND**

Like us at **f purbaby** Please view our other products at **purbrands**

**CE** **5** **PP**

**THAILAND TRUSTED QUALITY**

**Complies with EN 14350**

Ref. no. 9003

**8 850596 990030**

**PÜR** is a registered trademark in USA and EU.  
© Royal Industries (Thailand) PCL 2017

**Feeding & Accessories**

**Patented Designs**

## Bình 250ml



Natural Easy Grasp Handle. Triangle Handle, fit to tiny hand of baby. Specially designed spout. Non spill easy grip

### Storage & Care :

- 100% dishwasher safe (top rack only) and sterilizable.
- It is recommended that you boil the silicone spout for 5 minutes before the first use.
- Before each use, sterilize all parts of bottle by immersing in boiling water, or by using an electric or microwave steam sterilizer.
- Spout should be thrown away if worn, damaged, or punctured.

### For your child's safety and health: WARNING!

- Always check temperature before feeding.
- Prolonged sucking will cause tooth decay.
- Straws are not suitable for a child under 6 months.
- Always use this product with adult supervision.
- Keep all components, not in use, out of the reach of children.
- Do not put in microwave.
- Do not clean or allow to come into contact with solvents or harsh chemicals.



Complies with EN 14350

Ref. no. 9004



Pür is a registered trademark in USA and EU.  
© Royal Industries (Thailand) PCL 2017

www.purbrands.com



is trademark of Royal Industries (Thailand) PCL.  
128 Moo 6 Sethakij 1 Rd. Omnoi, Krathumban, Samutprakarn  
74130 Thailand Tel: +66(0) 2810 4461-2  
E-mail: customerservice@purbrands.com

MADE IN THAILAND

Like us at



purbaby

Please view our other products at



purbrands



KT3-01033AHD8/4

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

12/03/2018  
 Page 01/03

1. Tên mẫu : BÌNH TẬP UÔNG PUR  
*Name of sample*
2. Số lượng mẫu : 01  
*Quantity*
3. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.  
*Description*  
 03 bình sữa màu hồng  
*Plastic bottles*
4. Ngày nhận mẫu : 26/02/2018  
*Date of receiving*
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH  
*Customer*  
 1 Lê Quang Định, P.13, Q.5, TP Hồ Chí Minh
6. Thời gian thử nghiệm : 27/02/2018 – 12/03/2018  
*Test period*
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/03 – 03/03  
*Test result*  
*See page*

**P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG**  
**DEPUTY HEAD OF CONSUMER**  
**PRODUCTS TESTING LAB.**



**Nguyễn Thị Thùy Nhi**

**TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR**  
**TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM**  
**HEAD OF TESTING LAB.**



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.*
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với  $k = 2$ , mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.  
*Estimated expanded uncertainty of measurement with  $k = 2$ , at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.*

N/A: không áp dụng.  
 Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn  
 Testing: 7 Road 1, Biên Hòa Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn



| Tên chỉ tiêu<br><i>Characteristic</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Đơn vị<br>tính<br><i>Unit</i>    | Phương pháp<br>thử<br><i>Test method</i> | Mức yêu<br>cầu/<br><i>require<br/>ment (*)</i> | Giới hạn<br>phát<br>hiện/<br><i>Limit of<br/>detection</i> | Kết quả<br>thử<br>nghiệm<br><i>Test result</i> |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| 7.1 Định danh nhựa <i>Identification</i><br>• Nắp/ <i>cap</i><br><br>• Bình/ <i>bottle</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                  | ASTM E<br>1252 - 98                      | -                                              |                                                            | Poly<br>propylene<br>Poly<br>propylene         |
| <b><u>THỬ VẬT LIỆU/ MATERIAL TEST</u></b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                  |                                          |                                                |                                                            |                                                |
| 7.2 Hàm lượng chì/ <i>Lead content</i><br>• Nắp/ <i>cap</i><br>• Bình/ <i>bottle</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | µg/g                             | QCVN 12-1 :<br>2011/BYT                  | ≤ 100                                          | 5,0<br>5,0                                                 | KPH/ND<br>KPH/ND                               |
| 7.3 Hàm lượng cadimi/ <i>Cadmium content</i><br>• Nắp/ <i>cap</i><br>• Bình/ <i>bottle</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | µg/g                             | QCVN 12-1 :<br>2011/BYT                  | ≤ 100                                          | 5,0<br>5,0                                                 | KPH/ND<br>KPH/ND                               |
| <b><u>THỬ NGÂM THÔI NHIỄM/ ELUTION TEST</u></b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                  |                                          |                                                |                                                            |                                                |
| 7.4 Kim loại nặng (quy ra chì) trong acetic acid 4% (v/v) sau 30 phút ở 60 °C/<br><i>Heavy metals in 4% acetic acid (v/v) after 30 min at 60 °C</i>                                                                                                                                                                                                                                                                            | µg/mL                            | QCVN 12-1 :<br>2011/BYT                  | ≤ 1                                            | -                                                          | < 1                                            |
| 7.5 Lượng KMnO <sub>4</sub> sử dụng trong nước sau 30 phút ở 60 °C/ KMnO <sub>4</sub> consumption in water after 30 min at 60 °C                                                                                                                                                                                                                                                                                               | µg/mL                            | QCVN 12-1 :<br>2011/BYT                  | ≤ 10                                           | 1,0                                                        | KPH/ND                                         |
| 7.6 Hàm lượng cặn khô / <i>Evaporation residue</i><br>• Trong heptan sau 60 phút ở 25 °C/<br><i>In heptan after 60 min at 25 °C</i><br>• Trong ethanol 20 % (v/v) sau 30 phút ở 60 °C/ <i>In 20 % ethanol (v/v) after 30 min at 60 °C</i><br>• Trong nước sau 30 phút ở 60 °C/ <i>In water after 30 min at 60 °C</i><br>• Trong acetic acid 4% (v/v) sau 30 phút ở 60 °C/ <i>In 4% acetic acid (v/v) after 30 min at 60 °C</i> | µg/mL<br>µg/mL<br>µg/mL<br>µg/mL | QCVN 12-1 :<br>2011/BYT                  | ≤ 30<br>≤ 30<br>≤ 30<br>≤ 30                   | -<br>5,0<br>5,0<br>5,0                                     | 20,5<br>KPH/ND<br>KPH/ND<br>KPH/ND             |



QUATEST 3®

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3  
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM  
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng NaiTel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012  
Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298www.quatest3.com.vn  
tn-cskh@quatest3.com.vn

# PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT



12/03/2018

Page 03/03

**Ghi chú/ Note:**

Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/ *Test results are valid for the namely submitted sample only.*

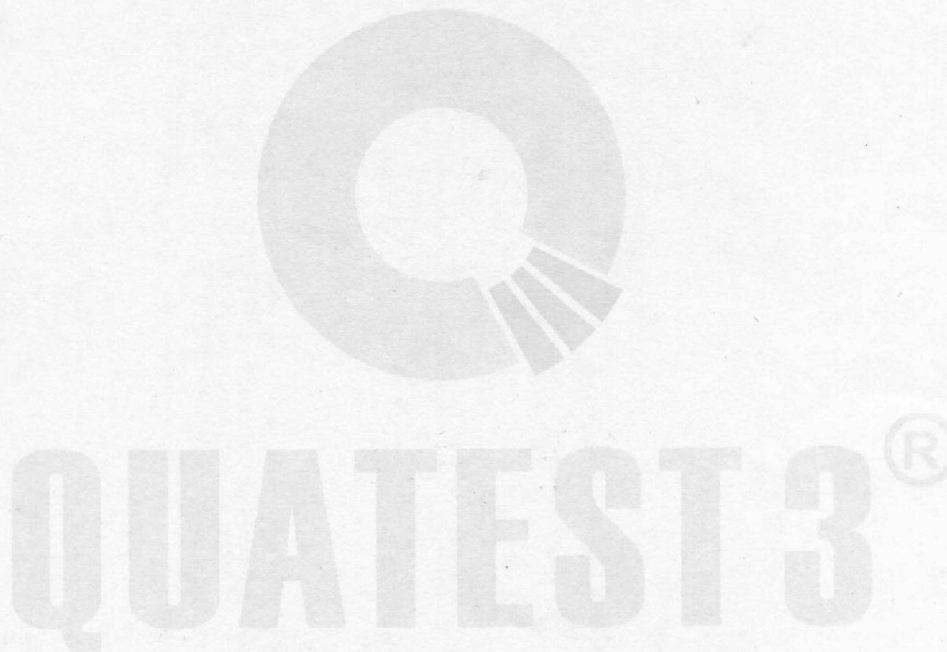
(\*) - Theo yêu cầu kỹ thuật của QCVN 12-1 : 2011/BYT / *According to Technical specification of QCVN 12-1 : 2011/BYT*

KPH/ND : Không phát hiện/ *Not detected*

**Nhận xét/  
Comment:**

Kết quả thử nghiệm của mẫu nhận thử phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của QCVN 12-1: 2011/BYT "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm"/ *The test results of the submitted sample were found satisfy the technical specification of QCVN 12-1: 2011/BYT "National technical regulation on safety and hygiene for synthetic resin implement, container and packaging in direct contact with foods*

#



## TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3 QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM  
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai

Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012  
Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298

www.quatest3.com.vn  
tn-cskh@quatest3.com.vn